

Số: 392/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và Hội nghị lần thứ 3 Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh**

Ngày 10 tháng 8 năm 2024, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì cuộc họp về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và Hội nghị lần thứ 3 Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Tham dự cuộc họp có Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Nên; Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà; Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng; Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Phan Văn Mãi; lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Công Thương, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Xây dựng, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Sau khi lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo về tình hình, kết quả triển khai nhiệm vụ; ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại lớn nhất cả nước, là hạt nhân của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, tỷ trọng GRDP của Thành phố chiếm khoảng 18% GRDP của cả nước (GRDP của Thành phố Hồ Chí Minh tăng 1% thì GDP cả nước tăng 0,18%); thu ngân sách nhà nước chiếm trên 27%.

Thành phố là địa phương tiên phong của cả nước triển khai các mô hình mới như phát triển khu chế xuất, khu công nghiệp, sở giao dịch chứng khoán, hệ thống ngân hàng cổ phần, quỹ đầu tư phát triển đô thị, công viên phần mềm ...; tạo ra đột phá mạnh mẽ trong hội nhập kinh tế quốc tế và trở thành đầu tàu kinh tế của cả nước trước đây cũng như hiện nay.

Việc triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng không chỉ với sự phát triển của Thành phố nói riêng mà của cả Vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cũng như cả nước. Qua một năm triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội đã đạt được những kết quả tích cực bước đầu, tạo tiền đề vững chắc và xung lực bứt phá quan trọng để phát triển Thành phố Hồ Chí Minh nhanh, mạnh, bền vững.



Tình hình kinh tế - xã hội 7 tháng năm 2024 của Thành phố Hồ Chí Minh đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào thành tựu chung của cả nước, cụ thể: GRDP của Thành phố 6 tháng đầu năm 2024 tăng 6,46%, cao hơn cùng kỳ năm 2023 (3,55%) và cao hơn cả nước 6,42%. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) được kiểm soát tốt, tăng 3,29%, thấp hơn so với cùng kỳ và bình quân chung cả nước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 661 nghìn tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ. Tổng thu du lịch ước đạt 108 nghìn tỷ đồng, tăng 15,4% so với cùng kỳ, đạt 67,5% kế hoạch; thu hút FDI đạt 1,55 tỷ đô la Mỹ. Dự nợ tín dụng tăng 11,8%. Thu ngân sách nhà nước đạt trên 308 nghìn tỷ đồng, đạt 63,9% dự toán, tăng 14% so với cùng kỳ. Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm. Chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 được đẩy mạnh. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chú trọng. Chính trị - xã hội ổn định; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biểu dương, ghi nhận, đánh giá cao những cố gắng, nỗ lực, trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Thành phố Hồ Chí Minh trong lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động phối hợp hiệu quả, chặt chẽ với các Bộ, cơ quan, đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 và hoàn thành nhiệm vụ một cách toàn diện, đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào thành tựu chung về kinh tế - xã hội của cả nước trong 7 tháng năm 2024.

Thời gian tới, Thành phố Hồ Chí Minh cần tiếp tục phát huy tinh thần quyết tâm cao với tư tưởng tấn công và với vai trò dẫn dắt tiên phong, tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế như: tiềm năng, lợi thế của Thành phố cần được khai thác hiệu quả hơn; kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển; giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn gặp khó khăn, phục hồi chậm; cải cách thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu; sự phối hợp giữa các Bộ, cơ quan và Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội có lúc còn thiếu chủ động, linh hoạt, chưa kịp thời.

II. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Chỉ bàn tiến, không bàn lùi, tập trung giải quyết công việc có trọng tâm, trọng điểm với tinh thần làm việc nào dứt điểm việc đó; không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm; tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực.

2. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; không để tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm; đồng thời quyết tâm bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

3. Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; chú trọng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực bên trong và bên ngoài.

4. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; phát huy tinh thần chủ động, linh hoạt, tích cực, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; nắm chắc diễn biến tình hình, phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả.

5. Trong mọi trường hợp phải tăng cường đoàn kết, thống nhất; ổn định chính trị xã hội, giữ vững trật tự an toàn xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh

đổi ngoại, hội nhập quốc tế và thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

III. QUAN ĐIỂM LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Rà soát, tập trung triển khai các nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo kế hoạch, mục tiêu đã đề ra, nhất là mục tiêu Đại hội Đảng lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí, tiềm năng, tầm quan trọng của Thành phố trong sự phát triển chung của cả nước, Vùng Đông Nam Bộ. Phát huy tinh thần tự lực, tự cường, truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, huy động hiệu quả mọi nguồn lực.

3. Nhận diện rõ các khó khăn, thách thức, tồn tại, hạn chế yếu kém, bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; chú trọng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm hay, bài học quý, cách làm hiệu quả để tiếp tục phát huy, nhân rộng, tạo sức lan tỏa cao.

4. Suy nghĩ phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, càng áp lực thì càng phải nỗ lực, phấn đấu đạt kết quả cao nhất, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2024 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025.

5. Tăng cường phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu, đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; có biện pháp kiểm tra, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của từng cấp.

6. Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính đoàn kết, liên chính, hành động, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại, trong sạch, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ.

IV. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, cần tập trung “6 tiên phong”:
(i) Tiên phong trong đổi mới tư duy phát triển đồng bộ, tổng thể, bao trùm, hiệu quả, bền vững, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể; (ii) Tiên phong trong chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh, phát triển xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, kinh tế chia sẻ; (iii) Tiên phong trong phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; (iv) Tiên phong trong thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ tăng cao; (v) Tiên phong trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên gia hàng đầu trong các lĩnh vực trọng tâm; (vi) Tiên phong trong thực hiện chính sách xã hội, an sinh xã hội, không hy sinh tiến bộ, công bằng xã hội, môi trường để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần, không để ai bị bỏ lại phía sau.

2. Quán triệt, cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh Vùng Đông Nam Bộ, phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Phấn đấu tăng trưởng kinh tế Thành phố cả năm đạt 7,5-8%.

3. Thành lập Tổ chuyên trách nhằm tháo gỡ ngay những vấn đề, vướng mắc phát sinh để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Chủ động nắm bắt tình hình, không để bị động, bất ngờ; nâng cao năng lực dự báo và lập kế hoạch hành động.

4. Phát huy mạnh mẽ vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước; triển khai đồng bộ các giải pháp kích thích kinh tế, kích cầu đầu tư, tiêu dùng; kiểm soát giá cả, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án trọng điểm, cấp bách được giao. Quyết liệt cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu; chú trọng đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp.

6. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền trong xử lý công việc; nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh. Đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, xây dựng đô thị thông minh, Đề án 06 và tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

7. Phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và bảo vệ môi trường; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm.

8. Tăng cường bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tạo điều kiện và môi trường thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội.

9. Coi trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên. Tập trung xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, nhất là người đứng đầu, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

10. Phát huy vai trò quan trọng Thành phố Hồ Chí Minh là hạt nhân, cực tăng trưởng của Vùng, là thành phố văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo, là trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của Vùng và của cả nước; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024 và các nhiệm vụ đã đề ra.

V. VỀ KIẾN NGHỊ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

A) Nhóm kiến nghị sửa đổi quy định pháp luật thuộc thẩm quyền Quốc hội

Giao các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nghiên cứu, đề xuất đối với kiến nghị nêu tại Phụ lục số 5 kèm theo Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (gửi kèm theo).

B) Nhóm kiến nghị về thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội

1. Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái lắp đặt tại nhà dân, cơ quan công sở, khu công nghiệp: Bộ Công Thương khẩn trương tiếp thu ý kiến Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định

quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái trong Quý III năm 2024.

2. Về hoạt động mua bán tín chỉ cac-bon: giao Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến các Bộ, cơ quan liên quan, hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-zôn, trình Chính phủ theo trước ngày 30 tháng 8 năm 2024.

C) Nhóm kiến nghị nội dung cụ thể

1. Về chủ trương đầu tư các dự án CRUS1 (Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng với biến đổi khí hậu tại lưu vực Tham Lương - Bến Cát) và CRUS2 (Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng với biến đổi khí hậu tại lưu vực Tây Sài Gòn): giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Công văn số 5205/VPCP-QHQT và Công văn số 5206/VPCP-QHQT ngày 23 tháng 7 năm 2024.

2. Về dự án Khu công nghiệp chuyên ngành Y - Dược tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào danh mục các dự án trọng điểm kêu gọi đầu tư quy định tại Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và ban hành các chính sách hỗ trợ đặc biệt từ Chính phủ, Bộ Y tế: giao Bộ Y tế nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền đối với kiến nghị của Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về cấp vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho Khu Công nghệ cao đầu tư xây dựng Khu Công nghệ cao mở rộng (bổ sung chức năng Công viên Khoa học và Công nghệ Thành phố) tương tự như đã hỗ trợ cho Khu Công nghệ cao trước đây với tỷ lệ vốn ngân sách Trung ương 30% và vốn ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh 70%: giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xem xét, xử lý trong quá trình điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn khi có nguồn vốn phù hợp, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền nội dung vượt thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác.

4. Về các vấn đề của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn (SCB) và Vạn Thịnh Phát:

a) Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương xem xét, xử lý theo đúng quy định pháp luật; trong đó tập trung xây dựng phương án xử lý SCB và phê duyệt theo thẩm quyền.

b) Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương xem xét, giải quyết các vấn đề liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp của Vạn Thịnh Phát theo quy định.

5. Về chấp thuận chủ trương cho phép thực hiện Dự án Xây dựng đường Vành đai 2 Thành phố, đoạn từ cầu Phú Hữu đến đường Võ Nguyên Giáp và đoạn từ Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng với các cơ chế tương tự trường hợp đã thực hiện cho Dự án đường Vành đai 3: đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ các quy định pháp luật để giải quyết, xử lý theo thẩm quyền,

vượt quá thẩm quyền báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

6. Về chủ trương đầu tư Dự án Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ:

a) Giao các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Ngoại giao theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương rà soát, có ý kiến đối với kết quả thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Dự án Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong ngày 15 tháng 8 năm 2024 theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Công văn số 5714/VPCP-CN ngày 12 tháng 8 năm 2024.

b) Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, rà soát kỹ các nội dung thẩm định theo đúng quy định pháp luật, phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở ý kiến các Bộ, cơ quan liên quan, hoàn thiện Báo cáo thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9 năm 2024.

c) Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà trực tiếp chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, cơ quan và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc liên quan theo quy định để sớm quyết định chủ trương đầu tư cho Dự án.

7. Về Đề án phát triển hệ thống đường sắt đô thị: Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan thực hiện ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 340/TB-VPCP ngày 22 tháng 7 năm 2024, khẩn trương hoàn thiện Đề án phát triển hệ thống đường sắt đô thị.

8. Về Trung tâm Tài chính quốc tế Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh: giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng khẩn trương tổng hợp, xây dựng, hoàn thiện Đề án tổng thể xây dựng trung tâm tài chính khu vực và quốc tế; báo cáo lãnh đạo Chính phủ trước ngày 03 tháng 9 năm 2024 để hoàn thiện báo cáo Thường trực Chính phủ trước ngày 10 tháng 9 năm 2024, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.

D) Nhóm kiến nghị tại các buổi làm việc của Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, cơ quan đang phối hợp triển khai (Phụ lục số 6 Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gửi kèm theo)

Giao các Bộ hướng dẫn, nghiên cứu, xem xét đề xuất phương án giải quyết kiến nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

1. Bộ Công an:

Chỉ đạo Cục Quản lý xuất nhập cảnh nghiên cứu về việc rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ xin cấp thị thực theo đoàn của doanh nghiệp lữ hành.

2. Bộ Giao thông vận tải:

Về việc thu phí đỗ xe qua tài khoản thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ của chủ phương tiện.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Hướng dẫn nội dung xác định máy móc, thiết bị trong một số lĩnh vực sử dụng vượt quá 10 năm không thuộc công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm

môi trường, thâm dụng tài nguyên.

b) Hướng dẫn nội dung sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

c) Chỉ đạo Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng hướng dẫn triển khai quy định tại Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài chính về quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030.

d) Hướng dẫn xây dựng dự toán chi công lao động khoa học của dự án thuộc “Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014.

b) Xem xét giải quyết công nhận liệt sĩ 05 trường hợp thuộc Tiểu đoàn nữ biệt động Lê Thị Riêng.

5. Bộ Nội vụ:

Hướng dẫn một số nội dung liên quan đến việc xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

6. Bộ Tài chính:

a) Có ý kiến đối với nội dung về nguyên tắc, phương thức lập Bộ đơn giá thanh toán Hợp đồng BT của dự án đầu tư xây dựng cầu Thủ Thiêm 2 (Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

b) Hướng dẫn đối tượng áp dụng trong Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ.

c) Hướng dẫn nguồn kinh phí nộp tiền thuê đất của các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ trên địa bàn Thành phố.

d) Hướng dẫn việc quyết toán đối với chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng trường hợp hộ dân không đồng ý nhận tiền đã chuyển vào tài khoản tạm giữ.

đ) Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng đối với khoản thu từ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn Thành phố.

e) Tham mưu Chính phủ sớm sửa đổi, bổ sung để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy định tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015.

7. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Hướng dẫn việc xác định doanh thu phân diện tích thương phẩm bố trí chức năng căn hộ cho thuê, văn phòng cho thuê, thương mại dịch vụ theo thời hạn ổn định lâu dài.

8. Bộ Xây dựng:

a) Hướng dẫn về phạm vi áp dụng và phương pháp xác định các khoản mục chi phí theo Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27 tháng 12 năm 2018 về hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước.

b) Sớm ban hành định mức tiêu hao năng lượng trong các lĩnh vực sản xuất vật liệu

xây dựng. Có ý kiến với Bộ Công Thương về hướng dẫn các doanh nghiệp có thể tiếp cận nguồn tài chính ưu đãi của Quỹ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

c) Xây dựng và ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 13/2017/TT-BXD ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

d) Hướng dẫn nội dung xác định Vđ tại khoản 2 Điều 17 Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

đ) Ban hành bổ sung Tiêu chuẩn quốc gia nhà ở riêng lẻ, yêu cầu chung về thiết kế.

e) Sớm có ý kiến phản hồi đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 438/UBND-ĐT ngày 25 tháng 01 năm 2024.

g) Hướng dẫn khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý cây xanh đô thị, quá trình thực hiện các quy định về lĩnh vực cây xanh đô thị, cách tính chi phí đền bù giá trị cây; quản lý, phát triển đô thị hạ tầng kỹ thuật đô thị.

h) Hướng dẫn xác định chi phí quản lý bảo trì đối với hoạt động bảo trì công trình giao thông đường bộ sử dụng nguồn vốn nhà nước chi thường xuyên.

i) Hướng dẫn phê duyệt ranh giải phóng mặt bằng trước khi phê duyệt dự án đầu tư để thực hiện trước công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức tang lễ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Phối hợp với Bộ Tư pháp hướng dẫn cụ thể nghĩa vụ của doanh nghiệp trong việc quản lý khách du lịch và xác định hành vi “để khách du lịch trốn ở lại nước ngoài hoặc trốn ở lại Việt Nam trái pháp luật”.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan, địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: KHĐT, CA, CT, GTVT, GDĐT, KHCN, LĐTBXH, NNPTNT, NV, NG, QP, TC, TNMT, TP, VHTTDL, XD, YT, NHNNVN;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Thành ủy, HĐND, UBND TP Hồ Chí Minh;
- Thành ủy, HĐND, UBND TP Đà Nẵng;
- VPCP: BTCN, các Phó Chủ nhiệm;
- Trợ lý, Thư ký của TTg và các PTTg;
- các Vụ: CN, KTTH, KGVX, NN, NC, TH, TKBT;
- Lưu: VT, QHĐP(2b) NQ

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



★ **Trần Văn Sơn**